

Quy Nhơn, ngày 24 tháng 02 năm 2026

NỘI DUNG HỘI NGHỊ

Quán triệt, học tập và triển khai thực hiện quy tắc ứng xử của nhà giáo

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA HỘI NGHỊ

I. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ, thống nhất nội dung, tinh thần và yêu cầu của Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức tự giác của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong việc thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hóa ứng xử trong môi trường giáo dục.
- Góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn - lành mạnh - thân thiện - chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

II. Yêu cầu

- Việc học tập, quán triệt phải được tổ chức nghiêm túc, thiết thực, gắn với thực tiễn hoạt động của từng cơ sở giáo dục.
- Bảo đảm 100% viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên tham dự, nắm vững nội dung và cam kết thực hiện.
- Kết hợp giữa quán triệt văn bản với trao đổi, thảo luận, liên hệ thực tiễn và đề xuất giải pháp triển khai hiệu quả.

C. NỘI DUNG QUÁN TRIỆT, HỌC TẬP

I. Giới thiệu chung

- Ngày 30 tháng 01 năm 2026, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo.
- Thông tư gồm 03 chương, 15 điều và có hiệu lực thi hành từ ngày 30 tháng 01 năm 2026.
- Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo và Điều 6 của Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục

mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

4. Sự cần thiết ban hành Quy tắc ứng xử của nhà giáo trong bối cảnh hiện nay.

a) Yêu cầu tăng cường kỷ cương, đạo đức nhà giáo trong điều kiện xã hội nhiều biến đổi

Quá trình hội nhập quốc tế, phát triển kinh tế thị trường và tác động mạnh mẽ của mạng xã hội đã làm thay đổi nhanh chóng các chuẩn mực ứng xử trong xã hội, trong đó có môi trường giáo dục. Một bộ phận nhà giáo còn lúng túng trong xử lý các tình huống sư phạm mới, đặc biệt trên không gian mạng. Việc ban hành Quy tắc ứng xử nhằm định hướng rõ ràng các chuẩn mực đạo đức, hành vi nghề nghiệp, góp phần giữ vững kỷ cương, nền nếp trong hoạt động giáo dục.

b) Thực tiễn đặt ra yêu cầu phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi lệch chuẩn

Thời gian qua vẫn còn xảy ra một số vụ việc vi phạm đạo đức nhà giáo, ứng xử thiếu chuẩn mực, bạo lực học đường, xung đột giữa nhà giáo với người học, phụ huynh, gây bức xúc dư luận và ảnh hưởng tiêu cực đến hình ảnh người thầy. Quy tắc ứng xử là công cụ quan trọng để phòng ngừa từ sớm, từ xa các hành vi lệch chuẩn, đồng thời làm căn cứ xử lý khi xảy ra vi phạm.

c) Đáp ứng yêu cầu xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện

Chương trình giáo dục phổ thông mới và định hướng giáo dục lấy người học làm trung tâm đòi hỏi môi trường sư phạm phải thực sự an toàn, tôn trọng, nhân văn. Quy tắc ứng xử giúp xác lập các nguyên tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người học, nhà giáo và các bên liên quan.

d) Phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số và sử dụng mạng xã hội trong giáo dục

Hoạt động dạy học, quản lý giáo dục ngày càng gắn với công nghệ số và không gian mạng. Việc ban hành Quy tắc ứng xử là cần thiết để định hướng nhà giáo trong phát ngôn, chia sẻ thông tin, tương tác trên mạng xã hội, bảo đảm tuân thủ pháp luật, giữ gìn hình ảnh nhà giáo và uy tín của cơ sở giáo dục.

đ) Cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng đội ngũ nhà giáo

Quy tắc ứng xử góp phần thể chế hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, quy định của pháp luật về đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp nhà giáo; là cơ sở thống nhất để các cấp quản lý và cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát và đánh giá đội ngũ nhà giáo.

e) Đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, uy tín của ngành giáo dục trong giai đoạn mới

Việc ban hành và thực hiện nghiêm Quy tắc ứng xử giúp đội ngũ nhà giáo nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần nêu gương, góp phần củng cố niềm tin của xã hội đối với giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay.

5. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Thông tư này quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

b) Thông tư này áp dụng đối với nhà giáo làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

c) Nhà giáo trong cơ sở giáo dục thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, nhà giáo thuộc lực lượng vũ trang biệt phái tại các cơ sở giáo dục thực hiện quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

D. NỘI DUNG CHÍNH QUY TẮC ỨNG XỬ

I. Quy tắc ứng xử chung

1. Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của nhà giáo; chấp hành sự phân công, điều động của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Tận tụy với công việc; giảng dạy, giáo dục đúng mục tiêu, nguyên lý giáo dục; thực hiện đầy đủ và bảo đảm chất lượng chương trình giáo dục; tích cực học tập, rèn luyện nâng cao đạo đức nhà giáo, trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục; tiếp thu có chọn lọc và vận dụng phù hợp các giá trị tiên bộ khoa học công nghệ, văn minh của nhân loại trong hoạt động nghề nghiệp; có trách nhiệm trong việc sử dụng thông tin và ứng xử trên không gian mạng.

3. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự, nhân phẩm, nhân cách của nhà giáo; mẫu mực, nêu gương; có thái độ lịch sự, thân thiện; thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, bệnh thành tích; thực hiện phê bình và tự phê bình thường xuyên; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

4. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục; phòng chống bạo lực học đường; đoàn kết, xây dựng, yêu thương, giúp đỡ người khác; bảo vệ uy tín, danh dự của người khác và của cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, văn minh, dân chủ, đổi mới, sáng tạo; tích cực tham gia vào hoạt động quản lý, quản trị và các hoạt động chuyên môn khác của cơ sở giáo dục.

5. Ngôn ngữ trong sáng, dễ hiểu, đúng mực, trung thực, tôn trọng; trang phục gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường, hoạt động giáo dục và các quy định có liên quan.

6. Không lợi dụng chức danh, danh hiệu, hình ảnh nhà giáo và hoạt động nghề nghiệp để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật hay tư lợi cá nhân; không tự ý bỏ việc; không được tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước; không hút thuốc lá, sử dụng đồ uống có cồn khi thực hiện nhiệm vụ; không sử dụng chất cấm và các chất kích thích khác theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học, đồng nghiệp.

II. Ứng xử với người học

1. Có thái độ mẫu mực, tinh thần bao dung, trách nhiệm, yêu thương; phản hồi, nhận xét, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; động viên, khích lệ sự phấn đấu và phát triển của người học.

2. Tạo môi trường giáo dục an toàn, tích cực và bình đẳng; khuyến khích người học tham gia nghiên cứu, lao động sản xuất, hoạt động phục vụ cộng đồng, phát triển bền vững.

3. Tôn trọng, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học; bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người học; tạo động lực phát huy phẩm chất và năng lực người học; lắng nghe, kịp thời tư vấn, hỗ trợ người học về lĩnh vực học tập, xã hội bảo đảm phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi.

4. Không phân biệt đối xử giữa những người học dưới mọi hình thức; không xúc phạm, gây tổn thương, trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại người học dưới mọi hình thức và báo cáo kịp thời với lãnh đạo, cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện người học bị bạo lực, xâm hại; không ép buộc người học tham gia các hoạt động mang tính chất tự nguyện; không công khai thông tin của người học trái quy định; không gian lận, cố ý làm sai lệch kết quả trong các hoạt động tuyển sinh, đánh giá người học.

III. Ứng xử với đồng nghiệp

1. Trung thực, chân thành, đoàn kết, có tinh thần hợp tác, chia sẻ trách nhiệm, giúp đỡ lẫn nhau; tự phê bình và phê bình bảo đảm khách quan, nghiêm túc, thẳng thắn, mang tính xây dựng vì sự tiến bộ của đồng nghiệp.

2. Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp, phối hợp, trao đổi kinh nghiệm, học hỏi trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Không xúc phạm, chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; không công khai thông tin của đồng nghiệp trái quy định.

IV. Ứng xử với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

1. Chấp hành sự phân công, chỉ đạo, điều hành của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Lắng nghe và cầu thị tiếp thu ý kiến đánh giá, góp ý của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Tích cực tham mưu và thể hiện rõ chính kiến với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết nội bộ; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

V. Ứng xử với cha mẹ hoặc người giám hộ của người học

1. Sẵn sàng hợp tác, hỗ trợ, chia sẻ với cha mẹ hoặc người giám hộ của người học về hoạt động giảng dạy, giáo dục vì sự tiến bộ của người học.

2. Chủ động, kịp thời cung cấp, trao đổi thông tin trung thực về người học; chương trình, kế hoạch giảng dạy, giáo dục khi được sự đồng ý của cấp quản lý theo thẩm quyền.

3. Khuyến khích, tạo điều kiện để cha mẹ hoặc người giám hộ của người học tham gia vào hoạt động giáo dục vì sự tiến bộ của người học.

4. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi, ép buộc cha mẹ hoặc người giám hộ của người học tham gia các hoạt động trái quy định của Nhà nước và các hoạt động mang tính chất tự nguyện.

VI. Ứng xử với cộng đồng

1. Tuân thủ, chấp hành nội quy, quy tắc nơi công cộng; tôn trọng không gian chung của cộng đồng; ứng xử văn minh, lịch thiệp, đúng mực, bảo vệ cảnh quan môi trường khi tham gia hoạt động cộng đồng.

2. Phát huy tinh thần tự nguyện, tự giác và tích cực tham gia các hoạt động xã hội; bảo vệ môi trường; thực hiện và phối hợp thực hiện hiệu quả các phong trào, hoạt động từ thiện, nhân đạo, chăm lo người nghèo, đối tượng dễ bị tổn thương, yếu thế trong xã hội theo quy định của pháp luật; tham gia, lan tỏa phong trào xây dựng xã hội học tập, phát triển văn hóa đọc, khuyến học, khuyến tài.

3. Tích cực lan tỏa các giá trị nhân văn, những việc làm tốt, hình ảnh đẹp, hành vi ứng xử văn hóa trong xã hội, trong nhà trường đến cộng đồng; chủ động tham gia truyền thông, tuyên truyền về giáo dục, chống tin giả liên quan tới lĩnh vực giáo dục và nhà giáo trên các kênh mạng xã hội chính thống; công khai, minh bạch thông tin có liên quan khi tham gia các hoạt động xã hội.

4. Không tham gia, ủng hộ các hoạt động mê tín dị đoan và các hoạt động gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Đ. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường

1. Triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của nhà giáo tại các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý;

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trong công tác tuyên truyền, giám sát, khen thưởng, xử lý vi phạm theo quy định;

3. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

II. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục

1. Căn cứ quy định tại Thông tư và các quy định của pháp luật có liên quan cụ thể hóa, ban hành, triển khai thực hiện quy tắc ứng xử chi tiết của nhà giáo phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục, đảm bảo mục đích, nguyên tắc, nội dung theo Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo gồm:

a) Mục đích xây dựng quy tắc ứng xử của nhà giáo

- Bảo đảm chuẩn mực về nhận thức, thái độ và hành vi của nhà giáo trong mối quan hệ với người học, đồng nghiệp, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, cha mẹ hoặc người giám hộ của người học, cộng đồng.

- Bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, tôn trọng sự khác biệt; đổi mới, sáng tạo; phòng, chống tiêu cực và bạo lực học đường.

- Làm căn cứ để nhà giáo rèn luyện, giữ gìn, học tập, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, đạo đức và văn hóa ứng xử trong môi trường số, đặc biệt khi tham gia hoạt động trên các nền tảng mạng xã hội.

- Tạo cơ sở pháp lý thống nhất để cơ sở giáo dục triển khai xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử phù hợp với điều kiện thực tiễn.

b) Nguyên tắc xây dựng quy tắc ứng xử của nhà giáo

- Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc; bảo đảm nguyên tắc bình đẳng, không phân biệt đối xử và tôn trọng sự đa dạng văn hóa, tôn trọng đời sống riêng tư, bí mật cá nhân.

- Bảo đảm thể hiện được vị trí, vai trò, quyền, lợi ích hợp pháp, nghĩa vụ và trách nhiệm của nhà giáo trong hoạt động nghề nghiệp.

- Bảo đảm tiêu chí ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với cấp học, trình độ đào tạo và phương thức giáo dục; phù hợp với giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc và đặc trưng văn hóa vùng miền.

- Việc xây dựng quy tắc ứng xử chi tiết tại cơ sở giáo dục bảo đảm tính khả thi, dân chủ, công khai và khách quan.

c) Nội dung quy tắc ứng xử thực hiện theo Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Công khai quy tắc ứng xử của nhà giáo trên trang thông tin điện tử hoặc niêm yết tại bảng tin của cơ sở giáo dục; phổ biến quy tắc ứng xử đến cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, nhà giáo, người học và cha mẹ hoặc người giám hộ của người học; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt thực hiện nội dung quy tắc ứng xử của nhà giáo; thiết lập kênh phản ánh hành vi ứng xử của nhà giáo bảo đảm an toàn và bảo mật thông tin theo quy định.

3. Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với tập thể, cá nhân trong triển khai thực hiện quy tắc ứng xử của nhà giáo theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

E. THẢO LUẬN, TRAO ĐỔI VÀ GIẢI PHÁP

I. Thảo luận các tình huống thực tiễn trong ứng xử sư phạm.

Chia sẻ kinh nghiệm xử lý các tình huống phát sinh trong môi trường giáo dục và trên không gian mạng.

II. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Quy tắc ứng xử tại nhà trường.

1. Cấp nhà trường

- Ban hành bộ quy tắc ứng xử cụ thể hóa phù hợp với nhà trường.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề định kỳ (mỗi học kỳ ít nhất 1 lần).
- Lòng ghép nội dung quy tắc ứng xử vào: sinh hoạt hội đồng; sinh hoạt tổ chuyên môn; hoạt động trải nghiệm của học sinh

2. Cấp tổ chuyên môn

- Tổ chức chia sẻ kinh nghiệm xử lý tình huống sư phạm.
- Xây dựng văn hóa góp ý thẳng thắn nhưng tôn trọng.
- Phân công giáo viên hỗ trợ nhau trong các tình huống khó.

3. Đối với từng giáo viên

- Tự đánh giá, tự điều chỉnh hành vi.
- Nâng cao kỹ năng: giao tiếp sư phạm; xử lý tình huống; ứng xử trên mạng xã hội; chủ động học tập qua tài liệu, tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm.

4. Đối với học sinh và phụ huynh

- Tuyên truyền để học sinh, phụ huynh hiểu và phối hợp thực hiện.
- Tăng cường đối thoại, trao đổi hai chiều.

III. Kiến nghị, đề xuất với cấp quản lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

IV. Các nội dung khác có liên quan.

1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin gồm: Hộp thư điện tử; Website trường; Fanpage chính thức và theo dõi, đánh giá việc thực hiện quy tắc ứng xử.

2. Phát động phong trào thi đua: **“Nhà giáo chuẩn mực – ứng xử văn hóa – môi trường giáo dục an toàn”**; lựa chọn, biểu dương các điển hình tiêu biểu trong thực hiện quy tắc ứng xử.

E. KẾT LUẬN HỘI NGHỊ

I. Vai trò, ý nghĩa của Quy tắc ứng xử nhà giáo.

1. Định hướng chuẩn mực đạo đức, hành vi nghề nghiệp

Quy tắc ứng xử là “thước đo” chung để nhà giáo tự điều chỉnh lời nói, thái độ và hành vi trong hoạt động nghề nghiệp cũng như trong quan hệ với người

học, đồng nghiệp, phụ huynh và xã hội. Qua đó, góp phần hình thành phong cách sư phạm mẫu mực, chuẩn hóa đạo đức nhà giáo theo yêu cầu của ngành giáo dục.

2. Góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, văn minh

Việc thực hiện nghiêm Quy tắc ứng xử giúp phòng ngừa và hạn chế các hành vi phản giáo dục, bạo lực học đường, vi phạm đạo đức nhà giáo; tạo môi trường sư phạm thân thiện, tôn trọng, dân chủ, kỷ cương, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

3. Nâng cao uy tín, vị thế và hình ảnh người thầy trong xã hội

Quy tắc ứng xử khẳng định vai trò nêu gương của nhà giáo, củng cố niềm tin của người học, phụ huynh và xã hội đối với đội ngũ nhà giáo; qua đó nâng cao uy tín, danh dự nghề nghiệp và vị thế của ngành giáo dục.

4. Cơ sở để quản lý, giám sát và đánh giá đội ngũ nhà giáo

Quy tắc ứng xử là căn cứ quan trọng để các cơ sở giáo dục tổ chức quản lý, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo; đồng thời làm cơ sở xem xét thi đua, khen thưởng, xử lý vi phạm theo quy định.

5. Góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục

Thông qua việc quán triệt và thực hiện Quy tắc ứng xử, đội ngũ nhà giáo từng bước nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần tự rèn luyện, tự hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo và hội nhập quốc tế; góp phần xây dựng đội ngũ nhà giáo có phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

II. Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện sau hội nghị.

1. Thực hiện công khai quy tắc ứng xử của nhà giáo trên trang thông tin điện tử hoặc niêm yết tại bảng tin của cơ quan, đơn vị; phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, người học và cha mẹ học sinh; duy trì tuyên truyền thường xuyên, thiết lập kênh phản ánh bảo đảm an toàn, bảo mật.

2. Bảo đảm các điều kiện để triển khai thực hiện hiệu quả; tăng cường kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định.

3. Phát động phong trào xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học gắn với xây dựng hình ảnh người thầy mẫu mực, chuẩn mực, trách nhiệm và sáng tạo.

4. Tổ chức ký cam kết thực hiện Quy tắc ứng xử đối với toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

5. Đưa nội dung thực hiện Quy tắc ứng xử vào tiêu chí đánh giá thi đua, xếp loại cuối năm của tập thể và cá nhân.

6. Thực hiện các nội dung khác có liên quan theo thẩm quyền quản lý.

III. Kết luận chung

Hội nghị quán triệt, học tập và triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử của nhà giáo là nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa thiết thực trong việc xây dựng đội ngũ nhà giáo chuẩn mực, chuyên nghiệp, trách nhiệm và nhân văn.

Mỗi viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên cần nêu cao tinh thần tự giác, gương mẫu, nghiêm túc thực hiện và lan tỏa các giá trị tốt đẹp trong môi trường giáo dục, góp phần xây dựng Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn ngày càng phát triển vững mạnh, xứng đáng với niềm tin của học sinh, phụ huynh và xã hội.
